

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN

Công tác tài trợ viện trợ Trường Mầm non Tân Phong
Năm học 2022-2023

Căn cứ vào kế hoạch vận động tài trợ số 177/KH-TrMN ngày 30 tháng 8 năm 2022;

Căn cứ vào thông báo cho phép thực hiện vận động tài trợ số 202/TB-PGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2022 của PGD & ĐT Ninh Giang;

Căn cứ vào kết quả vận động tài trợ năm học 2022-2023;

Trường Mầm non Tân Phong xin được báo cáo quyết toán công tác thực hiện tài trợ năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

I. PHẦN TIẾP NHẬN

1. Tiếp nhận bằng hiện vật

Bộ bàn ghế tiếp khách phòng hiệu trưởng: 5.500.000đ

Bộ bàn ghế tiếp khách phòng phó hiệu trưởng: 5.500.000đ

Giường nằm: 2.800.000đ

Bộ bàn ghế làm việc phòng hiệu trưởng: 2.800.000đ

Giường nhân viên nuôi dưỡng: 1.320.000đ

Mười bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng chẵn

2. Tiếp nhận bằng tiền:

2.1: Tiếp nhận bằng tiền lần 1+2

STT	Lớp	Số trẻ	Tổng tiền	Ghi chú
1	24 -36 tháng A	17	5.950,000	
2	24 - 36 tháng B	16	5.350,000	
3	24 - 36 tháng C	23	8.050,000	
4	3 tuổi A	29	10.500,000	
5	3 tuổi B	32	11.215,000	
6	3 Tuổi C	27	8.000,000	
7	3 tuổi D	38	13.150,000	
8	4 tuổi A	33	9.961,000	
9	4 tuổi B	34	8.730,000	
10	4 tuổi C	35	12.300,000	
11	4 tuổi D	19	6.650,000	
12	4 tuổi E	18	6.300,000	
13	5 tuổi A	39	11.769,000	
14	5 tuổi B	40	13.500,000	
15	5 tuổi C	38	12.800,000	



16	5 tuổi D		
Tổng		40	11.800,000
		478	156.025,000

Số tiền bằng chữ: Một trăm năm mươi ba triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn./.

2.2.: Tiếp nhận bằng tiền lần 3

STT	Lớp	Số trẻ	Tổng tiền	Ghi chú
1	24 -36 tháng A	5	1.750,000	
2	24 - 36 tháng C	2	700,000	
3	3 tuổi B	1	422,000	
4	3 tuổi C	3	900,000	
5	3 tuổi D	3	1.050,000	
Cộng		14	4.822,000	

Số tiền bằng chữ: Bốn triệu tám trăm hai mươi hai nghìn đồng chẵn./.

2.3: Tiếp nhận bằng tiền lần 4

STT	Lớp	Số trẻ	Tổng tiền	Ghi chú
1	24 -36 tháng A	1	350,000	
2	24 - 36 tháng B	6	2.100,000	
3	3 tuổi A	2	700,000	
4	4 tuổi E	1	350,000	
Cộng		10	3.500,000	

Số tiền bằng chữ: Ba triệu năm trăm nghìn đồng chẵn./.

Tổng cộng lần 1+lần 2+lần 3+lần 4: 156.025.000 + 4.822.000 + 3.500.000đ = 164.347.000đ

(Một trăm sáu mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng chẵn)

II. PHẦN CHI

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành Tiền
1	Tivi Asiatic 43 inch	chiếc	11	5.500,000	60.500,000
2	Tivi Asiatic 50 inch	chiếc	1	6.500,000	6.500,000
3	Cờ nhân tạo 2 lớp đế	M2	350	88,500	30.918.360
4	Thú nhún	Bộ	2	2.250,000	4.500,000

5	Mâm quay	Bộ	1	14.500,000	14.500,000
6	Bập bênh lò xo	Bộ	1	4.850,000	4.850,000
7	Xốp trải nền nhà phòng HDAN	m2	54,5	78,000	4.251,000
8	Già vẽ học sinh mầm non	cái	5	725,000	3.617.750
9	Đàn oegan	cái	2	12.500,000	25.000,000
10	Bộ sạp	Bộ	1	367.890	367.890
11	Nón lá	cái	3	150,000	450,000
12	Song loan	cái	10	10,000	100,000
13	Sắc xô bé	Cái	10	7,000	70,000
14	Trống da bé	cái	5	80,000	400,000
15	Già vẽ học sinh mầm non	cái	4	768,000	3.072.000
16	Ti vi Asiatic 43 inch	chiếc	1	5.250,000	5.250,000
	Tổng chi	-			164.347,000

Số tiền bằng chữ: Một trăm sáu mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng chẵn./.

Tổng giá trị tiếp nhận bằng hiện vật quy ra tiền và tiếp nhận bằng tiền: 17.920.000đ + 164.347.000đ = 182.267.000đ

(Một trăm tám mươi hai triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng chẵn)

III. THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGUỒN VẬN ĐỘNG TÀI TRỢ

Nhà trường đã thực hiện đúng quy trình theo thông tư số 16/2018/TT-BGD&ĐT ngày 03/8/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo qui định về tài trợ cho các cơ sở thuộc hệ thống quốc dân. Đảm bảo công khai, minh bạch, được quyết toán trong hội đồng sự phạm nhà trường và phụ huynh học sinh toàn trường./.

Trên đây là báo cáo quyết toán kết quả sử dụng nguồn tài trợ viện trợ của các tổ chức, cá nhân cho trường mầm non Tân Phong năm học 2022-2023./.

Tân Phong, ngày 30 tháng 5 năm 2023



Vũ Thị Tem

